

CÔNG TY TNHH TB ĐIỆN MINH PHÚ
233 TÂN QUÝ – F.TÂN QUÝ – Q.TÂN PHÚ
38/22 PHAN VĂN HÓN – XTT – HÓC MÔN



Tel : 08.6278.6119 – Fax : 08.3559.1857
Mobile : 0908.971.780 – 0918.971.780
Email : minhphu.emp@gmail.com

BÁO GIÁ VẬT TƯ & NHÂN CÔNG LẮP ĐẶT MÁY LẠNH

Báo giá có hiệu lực từ ngày 01/06/2013 báo giá có thể thay đổi mà không kịp báo trước mong quý khách hàng thông cảm.

Khách hàng có nhu cầu lắp đặt điều hòa thương mại vui lòng liên hệ Minh Phú để có báo giá tốt nhất đối với từng hạng mục công trình.

STT	Mô tả chi tiết	ĐV tính	Số lượng	Đơn giá (vnd)
Ống đồng + 1 bảo ôn dày 13mm				
1	Loại máy 9.000BTU	M	1	135,000
2	Loại máy 12.000BTU	M	1	155,000
3	Loại máy 18.000BTU	M	1	155,000
4	Loại máy 24.000BTU đến 30.000BTU	M	1	170,000
Ống đồng + 2 bảo ôn dày 13mm				
1	Loại máy 9.000BTU	M	1	145,000
2	Loại máy 12.000BTU	M	1	165,000
3	Loại máy 18.000BTU	M	1	165,000
4	Loại máy 24.000BTU đến 30.000BTU	M	1	190,000
5	Loại máy 18.000BTU	M	1	175,000
6	Loại máy trên 18.000BTU đến dưới 30.000BTU	M	1	190,000
Ống đồng + bảo ôn máy tủ				
1	Loại máy 18.000BT đến dưới 36.000BTU	M	1	220,000
2	Loại máy 36.000BTU đến 50.000BTU	M	1	280,000
Ống đồng + bảo ôn máy âm trần, áp trần				
1	Loại máy 18.000BTU đến dưới 28.000BTU	M	1	220,000
2	Loại máy 28.000BTU đến dưới 36.000BTU	M	1	260,000
3	Loại máy 36.000BTU đến dưới 50.000BTU	M	1	310,000
Dây điện cấp nguồn				
1	Dây cấp nguồn 2x1.5	M	1	14,000
2	Dây cấp nguồn 2x2.5	M	1	18,000
3	Dây cấp nguồn 2x4	M	1	28,000
Giá đỡ dàn nóng treo tường				
1	Giá đỡ từ 9.000BTU đến 12.000BTU	Bộ	1	80,000
2	Giá đỡ từ 18.000BTU đến dưới 24.000BTU	Bộ	1	100,000
3	Giá đỡ từ 28.000BTU đến dưới 36.000BTU	Bộ	1	250,000
4	Giá đỡ từ 36.000BTU đến dưới 50.000BTU	Bộ	1	350,000
Giá đỡ dàn nóng ngội				
1	Giá đỡ từ 9.000BTU đến 12.000BTU	Bộ	1	220,000
2	Giá đỡ từ 18.000BTU đến dưới 24.000BTU	Bộ	1	350,000
3	Giá đỡ từ 28.000BTU đến dưới 36.000BTU	Bộ	1	450,000
4	Giá đỡ từ 36.000BTU đến dưới 50.000BTU	Bộ	1	600,000

Vật tư khác				
1	Ống nước mềm	M	1	10,000
2	Atomat 1 pha LS	Cái	1	80,000
3	Vật tư phụ thi công máy Điều Hoà	Bộ	1	45,000
4	Ống nước PVC - D21 chưa có bảo ôn + tê, cắt...	M	1	18,000
5	Ống nước PVC - D27 chưa có bảo ôn + tê, cắt...	M	1	22,000
6	Bảo ôn D22	M	1	20,000
7	Bảo ôn D28	M	1	25,000
8	Thanh ti	M	1	18,000
9	Nở ti	Cái	1	12,000
10	Đai treo ống gas, ống nước	Cái	1	17,000
11	Công đục tường đi đường ống Gas âm tường không hoàn thiện lại	M Dài	1	50,000
Nhân công phát sinh, sửa chữa và lắp đặt máy ĐHKK				
1	Nhân công lắp máy 9000 - 12000BTU loại Treo tường	Bộ	1	200,000
2	Nhân công lắp máy 9000 - 12000BTU loại Treo tường inverter R410	Bộ	1	300,000
3	Nhân công lắp máy 18000 - 24000BTU loại Treo tường	Bộ	1	250,000
4	Nhân công lắp máy 18000 - 24000BTU loại Treo tường inverter R410	Bộ	1	350,000
5	Nhân công lắp máy Tủ	Bộ	1	450,000
6	Nhân công lắp máy CASSETTE, Âm trần	Bộ	1	600,000
7	Nhân công tháo máy 9000 - 12000BTU loại Treo tường	Bộ	1	130,000
8	Nhân công tháo máy 18000 - 24000BTU loại Treo tường	Bộ	1	150,000
9	Nhân công tháo máy ĐHKK loại máy Tủ, CASSETTE, Âm trần	Bộ	1	300,000
10	Nạp ga bổ sung R22	Bộ	1	250,000
11	Nạp ga bổ sung R410A	Bộ	1	500,000
12	Nhân công Bảo trì cho máy Treo tường	Bộ	1	130,000
13	Nhân công Bảo trì cho máy CASSETTE, Tủ, Âm trần <36.000BTU	Bộ	1	200,000
14	Nhân công Bảo trì cho máy CASSETTE, Tủ, Âm trần >36.000BTU	Bộ	1	280,000